

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-PT

Ngày 15-8-2023

V/v Ly hôn
giữa chị Hằng và anh Hào

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai Hương
Ông Nguyễn Anh Dũng

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:

Bà Mai Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 21/2023/TLPT-HNGĐ ngày 17-7-2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 83/2023/HNGĐ-ST ngày 16-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng - tỉnh Nam Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2023/QĐ-PT ngày 02-8-2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981

Nơi thường trú: Thôn Tam Thắng, xã NC, huyện NH, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Song H1, sinh năm 1972

Nơi thường trú: Thôn Tam Thắng, xã NC, huyện NH, tỉnh Nam Định.

Người kháng cáo: Bị đơn anh Nguyễn Song H1.

(Anh Nguyễn Song H1, chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Song H1 tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 06-03-2009 tại UBND xã NC, huyện NH, tỉnh Nam Định. Quá trình

chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do điều kiện kinh tế và lối sống thay đổi. Chị Hằng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh Nguyễn Song H1 được ly hôn. Về con chung: Chị Hằng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn Khang, sinh ngày 09-10-2009 và cháu Nguyễn Hà Thi, sinh ngày 25-01-2012. Hiện nay hai cháu đang ở với chị Hằng. Nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị Nguyễn Thị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Hằng không yêu cầu anh Nguyễn Song H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, chị Hằng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Tại bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn là anh Nguyễn Song H1 trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị H về thời gian, địa điểm kết hôn và quá trình chung sống. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách quan điểm sống của vợ chồng không hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau, coi thường nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay chị Hằng có đơn xin ly hôn thì anh Hào xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên anh thuận tình ly hôn. Về con chung: Anh Hào xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Tuấn Khang, sinh ngày 09-10-2009 và cháu Nguyễn Hà Thi, sinh ngày 25-01-2012. Nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng một trong hai con chung và không yêu cầu chị Hằng cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hào không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, cháu Nguyễn Tuấn Khang, sinh ngày 09-10-2009 và cháu Nguyễn Hà Thi, sinh ngày 25-01-2012 trình bày đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ.

Từ nội dung vụ án như trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số 83/2023/HNGĐ-ST ngày 16-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng - tỉnh Nam Định, đã quyết định:

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Song H1.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Tuấn Khang, sinh ngày 09-10-2009 và cháu Nguyễn Hà Thi, sinh ngày 25-01-2012 (hiện nay các cháu đang do chị Hằng chăm sóc nuôi dưỡng). Anh Hào không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hằng. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27-6-2023, anh Nguyễn Song H1 có đơn kháng cáo với nội dung: Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm về quyền nuôi con chung, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng giao quyền nuôi 01 con chung cho anh Nguyễn Song H1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Các đương sự trong vụ án không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Quá trình tố tụng tại cấp phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh tiến hành làm việc với các đương sự: Chị Nguyễn Thị H giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn và xin được nuôi dưỡng, chăm sóc 2 con chung; anh Nguyễn Song H1 giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn và xin được nuôi một trong hai con chung. Nguyên vọng của hai cháu đều thiết tha xin được trực tiếp ở với mẹ.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung kháng cáo: Lý do kháng cáo anh Nguyễn Song H1 nêu ra muốn được nuôi con lớn Nguyễn Tuấn Khang là không có căn cứ pháp lý, bởi cháu Khang đã có lời khai tại cấp phúc thẩm trình bày nguyện vọng cháu muốn ở với mẹ, nếu Tòa án cho cháu về ở với bố, cháu cũng không đồng ý, vì vậy cấp sơ thẩm giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn Khang, sinh ngày 09/10/2009 và cháu Nguyễn Hà Thi, sinh ngày 25/01/2012 (hiện nay các cháu đang do chị Hằng chăm sóc nuôi dưỡng) là có căn cứ pháp lý, phù hợp thực tế. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Song H1, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Song H1 được làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm. Về việc tham gia tố tụng của các đương sự:

Việc các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 296 của BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Song H1:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ các quy định của BLTTDS, không có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, bảo đảm được quyền và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự trong vụ án.

+ Về nội dung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Song H1 tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 06-03-2009 tại UBND xã NC, huyện NH, tỉnh Nam Định, nên xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và vợ chồng đã sống ly thân. Các đương sự thuận tình ly hôn nên Tòa án sơ thẩm đã xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Song H1 là có căn cứ pháp lý, phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quyền nuôi con chung sau khi ly hôn: Anh Hào, chị Hằng xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Tuấn Khang, sinh ngày 09-10-2009 và cháu Nguyễn Hà Thi, sinh ngày 25-01-2012. HĐXX nhận thấy, hiện nay cả 02 con chung của chị Hằng - anh Hào đều chưa thành niên. Sau khi vợ chồng ly thân hai cháu đều do chị Hằng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bản thân chị Hằng công tác tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Nghĩa Hưng, có điều kiện thường xuyên chăm lo cho con chung. Anh Hào công tác tại trung tâm khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp tỉnh Nam Định, xa nhà nên điều kiện chăm sóc các con sẽ gặp nhiều khó khăn; Chị Hằng có nhà riêng cho hai cháu ở và sinh hoạt nên việc sinh hoạt của con chung không bị ảnh hưởng. Anh Hào hiện tại chưa có nhà riêng mà vẫn sinh hoạt chung cùng bố mẹ đẻ; Quá trình giải quyết ly hôn, cả hai cháu đều có nguyện vọng tiếp tục được ở với chị Hằng, cháu Nguyễn Tuấn Khang có quan điểm nếu Tòa án quyết tâm giao cháu cho bố nuôi thì cháu cũng không đồng ý và bỏ về ở với mẹ. Căn cứ vào độ tuổi và tâm sinh lý phát triển của các con chưa thành niên, thấy cấp sơ thẩm đã xét xử giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn Khang, sinh ngày 09-10-2009 và cháu Nguyễn Hà Thi, sinh ngày 25-01-2012 (hiện nay các cháu đang do chị Hằng chăm sóc nuôi dưỡng) là có căn cứ pháp lý - phù hợp thực tế, bảo đảm quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên theo quy định của Luật trẻ em và Luật hôn nhân và gia đình. Việc anh Hào cho rằng chị Hằng không có trách nhiệm chăm nom con cái, không đảm bảo điều kiện để nuôi cả hai cháu nhưng anh không có tài liệu chứng cứ xuất trình cho Tòa án về việc này. Do

vậy, không đủ căn cứ pháp lý chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Song H1 về việc nuôi dưỡng con chung.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Nguyễn Song H1 không được chấp nhận nên anh Nguyễn Song H1 phải nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, Hội đồng phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Song H1; Giữ nguyên các quyết định của bản án dân sự sơ thẩm số 83/2023/HNGĐ-ST ngày 16-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng - tỉnh Nam Định.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Song H1 phải nộp 300.000 đồng, được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm anh Hào đã nộp tại biên lai số 0000973 ngày 27-6-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, anh Nguyễn Song H1 đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh ND
- TAND huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Cảnh

